

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 42/2025/HNGĐ-ST

Ngày 19/6/2025

"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phi Long

Ông Đỗ Xuân Hoài

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Nhật Lệ - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh
Quảng Ninh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:**
Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ
thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: **33/2025/TLST-HNGĐ ngày
14 tháng 4 năm 2025**, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 30/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13
tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2025/QĐST-HNGĐ ngày
30 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** chị Phạm Thị Q, sinh năm 1983; nơi thường trú: phố P, thị
trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. **Bị đơn:** anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981; nơi đăng ký thường trú: phố
P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện nay: Canada (không rõ địa
chỉ), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Phạm Thị Q
trình bày: chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có
đăng ký kết hôn ngày 12/11/2007 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ
An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại phố P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh
Quảng Ninh. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2020 thì anh H đi xuất khẩu lao
động tại Canada, thời gian đầu anh H có thường xuyên gọi điện về hỏi thăm vợ
con. Sau đó do khoảng cách địa lý, chị Q và anh H thường xuyên xảy ra mâu
thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H không cho chị
Q biết địa chỉ cụ thể của anh H ở Canada. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn,

chị Q yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh cho chị Q được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

- Về con chung: chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn H có ba con chung là: Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 02/8/2010; Nguyễn Hồng N, sinh ngày 04/11/2012 và Nguyễn Trường A, sinh ngày 14/7/2020. Chị Q yêu cầu Tòa án giao các con chung cho chị Q nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị Q không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi các con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại Công văn số: 1415/XNC(Đ1) ngày 21/4/2025 của Phòng Q1 - Công an tỉnh Q cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh Nguyễn Văn H như sau:* trường hợp Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/10/1981 xuất, nhập cảnh 11 lần; đã sử dụng hộ chiếu số C2679620 xuất cảnh ngày 21/12/2020 qua cửa khẩu Cảng hàng không quốc tế N1, chưa có thông tin nhập cảnh Việt Nam.

* *Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1957; nơi đăng ký thường trú: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện nay: tổ F, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh là mẹ đẻ của anh Nguyễn Văn H và của anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1983; nơi thường trú: tổ F, khu F, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh là em trai ruột của anh Nguyễn Văn H, thể hiện nội dung:* anh Nguyễn Văn H hiện đang làm việc tại Canada, anh H thỉnh thoảng có gọi điện về cho bà H1 và anh H2 qua mạng xã hội Messenger, anh H không nói địa chỉ cụ thể bên Canada. Vợ chồng anh H và chị Q đã không còn chung sống với nhau từ lâu, tình cảm vợ chồng không còn, hay xảy ra mâu thuẫn. Bà H1 và anh H2 đã được nhận Thông báo về việc thụ lý vụ án số: 33/2025/TB-TLVA ngày 14/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Bà H1 và anh H2 sẽ thông báo cho anh H được biết, để anh H nếu có thể thu xếp được thì về Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh làm việc hoặc làm bản tự khai gửi về Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

* *Tại Văn bản đề ngày 24/4/2025 của bà Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Văn H2 gửi Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, thể hiện nội dung:* sau khi được làm việc với Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và nhận 01 bản Thông báo về việc thụ lý vụ án số: 33/2025/TB-TLVA ngày 14/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, bà H1 và anh H2 đã thông báo lại toàn bộ nội dung được Tòa án thông báo, trao đổi cho anh Nguyễn Văn H được biết. Quan điểm của anh H là nhất trí với các yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Q, còn việc anh H có về Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh để giải quyết với chị Q hoặc làm bản tự khai gửi về Tòa án hay không thì bà H1 và anh H2 không rõ, anh H không cung cấp thông tin địa chỉ nơi ở, nơi làm việc của anh H tại Canada.

* *Tại đơn Biên bản ghi nguyện vọng của con chung ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với cháu Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 02/8/2010 và cháu Nguyễn Hồng N, sinh ngày 04/11/2012 là các con chung của chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn H, đều trình bày:* bố mẹ ly hôn, các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ, để được mẹ chăm sóc.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:**

- Về tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử

ngợi án, Thẩm phán; Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án, đã tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Q như nêu trên. Căn cứ hồ sơ vụ án; các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, nhận thấy có căn cứ chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Q đối với anh Nguyễn Văn H.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: căn cứ đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Q và tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình tố tụng, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, bị đơn anh Nguyễn Văn H hiện đang sinh sống, làm việc tại Canada. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 38 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Nguyên đơn chị Phạm Thị Q vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án cho người thân trong gia đình và niêm yết các văn bản tố tụng tại chính quyền địa phương nơi anh Nguyễn Văn H đăng ký thường trú. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; hướng dẫn tại Công văn số: 253/TANDTC-PC ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự và công bố các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/11/2007 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại phố P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2020 thì anh H sang Canada lao động, thời gian đầu anh H có thường xuyên gọi điện về hỏi thăm vợ con. Sau đó do khoảng cách địa lý, chị Q và anh H đã xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H không cho chị Q biết địa chỉ nơi ở, nơi làm việc của anh H tại Canada. Chị Q không còn tình cảm với anh H, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Q được ly hôn anh H. Căn cứ quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy chị Q và anh H không còn sống chung, vợ chồng không thực hiện nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, chăm sóc, quan tâm giúp đỡ nhau cả về vật chất và tinh thần, không cùng nhau chia sẻ công việc trong

gia đình theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q đối với anh H.

[2.2] Về con chung: chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn H có ba con chung là Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 02/8/2010; Nguyễn Hồng N, sinh ngày 04/11/2012 và Nguyễn Trường A, sinh ngày 14/7/2020. Khi ly hôn chị Q yêu cầu Tòa án giao các con chung cho chị Q tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); chị Q không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng cho các con chung. Căn cứ quy định tại các Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cùng với nguyện vọng của các cháu Nguyễn Quỳnh T, Nguyễn Hồng N là muốn được ở với mẹ. Hội đồng xét xử đã chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Q đối với anh H nên chấp nhận yêu cầu, quan điểm của chị Q về phần nuôi con như nêu trên. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: chị Phạm Thị Q không yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng cho các con nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: chị Phạm Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Phạm Thị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh về nội dung giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 và khoản 2 Điều 123 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Q.

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Q được ly hôn với anh Nguyễn Văn H

[2] Về con chung: giao cho chị Phạm Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Nguyễn Quỳnh T, sinh ngày 02/8/2010; Nguyễn Hồng N, sinh ngày 04/11/2012 và Nguyễn Trường A, sinh ngày 14/7/2020

cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu anh Nguyễn Văn H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Phạm Thị Q có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Hoặc nhận thấy chị Phạm Thị Q không đủ điều kiện bảo đảm quyền lợi ích của con thì anh Nguyễn Văn H có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị Phạm Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: chị Phạm Thị Q phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006009 ngày 14/4/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho: chị Phạm Thị Q biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật; anh Nguyễn Văn H biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An
- Lưu HSVA; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng

